

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg
ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt
Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể
trong nông nghiệp đến năm 2030”

Thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030” (sau đây viết tắt là Đề án); Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030”.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, hội viên nông dân và xã hội về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể (KT TT) và các nội dung của Đề án; phát huy vai trò tổ chức Hội Nông dân các cấp trong tỉnh hỗ trợ nông dân phát triển KT TT, nòng cốt là Hợp tác xã (HTX); Tổ hợp tác (THT); Chi, Tổ hội nông dân nghề nghiệp... khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, tinh thần hợp tác, liên kết trong sản xuất, kinh doanh nông nghiệp của hội viên nông dân tỉnh nhà.

2. Yêu cầu

Xác định cụ thể trách nhiệm của Hội Nông dân tỉnh, các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện các nội dung phải đảm bảo thiết thực, hiệu quả; tận dụng tối đa các nguồn lực hỗ trợ Hội Nông dân trong công tác phát triển KT TT trong nông nghiệp.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao vai trò, hiệu quả tham gia phát triển KT TT trong nông nghiệp của Hội Nông dân; khơi dậy tinh thần hợp tác, khởi nghiệp, sáng tạo của HVND; thu hút ngày càng nhiều cá nhân và tổ chức tham gia phát triển KT TT trong nông nghiệp; góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của nông dân, qua đó góp phần tham gia tích cực của từng cá nhân với xã hội, phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2025

- Tư vấn, hỗ trợ thành lập mới ít nhất 02 HTX, 04 THT trong nông nghiệp; củng cố, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động cho ít nhất 9 HTX nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập.
- Tuyên truyền, vận động, thu hút thêm ít nhất 2.800 hội viên nông dân tham gia các tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp.
- Hỗ trợ ít nhất 45 chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp là nguồn để phát triển thành HTX, THT nông nghiệp.
- Có ít nhất 09 HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập tham gia liên kết sản xuất, kinh doanh với doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác; 09 HTX nông nghiệp được hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn tín dụng.
- Phấn đấu 100% cán bộ Hội Nông dân các cấp được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển KTTT; ít nhất 70% số cán bộ chủ chốt HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ.

2.2. Đến năm 2030

- Tư vấn, hỗ trợ thành lập mới ít nhất 07 HTX, 14 THT trong nông nghiệp; củng cố, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động cho ít nhất 18 HTX nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập.
- Vận động 7.000 hội viên nông dân tham gia HTX, THT nông nghiệp.
- Hỗ trợ ít nhất 70 chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp là nguồn để phát triển thành HTX, THT nông nghiệp.
- Có ít nhất 27 HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập tham gia liên kết sản xuất, kinh doanh với doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác; 18 HTX nông nghiệp được hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn tín dụng.
- 100% cán bộ Hội Nông dân các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển KTTT được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển KTTT; ít nhất 90% số cán bộ chủ chốt HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng.

- THT, HTX trong nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập.
- Người quản lý, điều hành và các thành viên, hội viên nông dân tham gia THT, HTX trong nông nghiệp.
- Hội viên nông dân có nhu cầu tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp.
- Các chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Cán bộ Hội Nông dân các cấp, các tổ chức và cá nhân có liên quan.

2. Phạm vi thực hiện Kế hoạch: Trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

3. Thời gian thực hiện (gồm 02 giai đoạn)

- Giai đoạn 1: Đến năm 2025.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 đến năm 2030.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU.

1. Công tác tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, vận động, thu hút hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp

- Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về KTTT trong nông nghiệp; tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, diễn đàn chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, nâng cao nhận thức cho hội viên nông dân về hợp tác, liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị; thay đổi tư duy sản xuất phát triển kinh tế nông nghiệp; vận động hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp thông qua sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ của nông dân.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; phát huy vai trò các cơ quan truyền thông của Hội Nông dân trong tuyên truyền về KTTT trong nông nghiệp; chú trọng tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến các mô hình KTTT trong nông nghiệp hoạt động hiệu quả, các tấm gương, điển hình tiên tiến về hợp tác, liên kết trong sản xuất nông nghiệp.

- Vận động hội viên nông dân chủ động tham gia vào các loại hình dịch vụ cho các HTX, THT để tổ chức sản xuất quy mô lớn, đồng bộ về chất lượng, ứng dụng công nghệ cao, hình thành các vùng nguyên liệu lớn phục vụ chế biến và xuất khẩu.

- Phát động phong trào thi đua “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp”; tổ chức tôn vinh, khen thưởng, tổng kết, nhân rộng các mô hình điển hình KTTT trong nông nghiệp, do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập; biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong phát triển KTTT trong nông nghiệp.

2. củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HTX, THT nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập

- Hội Nông dân các cấp phối hợp rà soát kết quả hoạt động, đề xuất các giải pháp cụ thể hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của THT, HTX nông nghiệp; phối hợp với các cơ quan chức năng sắp xếp, tái cơ cấu, tổ chức lại THT, HTX nông nghiệp hoạt động không hiệu quả, ngừng hoạt động.

- Phối hợp tư vấn hoàn thiện, sửa đổi điều lệ; hướng dẫn thủ tục sắp xếp, củng cố lại tổ chức, hoạt động, xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh.

- Phối hợp hỗ trợ đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của THT, HTX nông nghiệp và thành viên.

- Hỗ trợ nâng cao số lượng và chất lượng các dịch vụ đối với THT, HTX nông nghiệp, đáp ứng tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm gắn với chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực địa phương, phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Hướng dẫn, hỗ trợ THT, HTX nông nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh, phân phối và tiêu thụ sản phẩm.

3. Phối hợp tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên nông dân thành lập, phát triển các THT, HTX nông nghiệp, mở rộng đối tượng tham gia:

- Tư vấn hỗ trợ sáng lập viên trong thành lập mới, mở rộng đối tượng thành viên tham gia THT, HTX nông nghiệp.

- Khuyến khích, vận động, hướng dẫn các hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc làm nòng cốt, hạt nhân thành lập THT, HTX nông nghiệp.

- Phát triển chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp thành THT, HTX; đẩy mạnh thành lập chi Hội Nông dân, tổ Hội Nông dân trong HTX nông nghiệp.

- Hỗ trợ THT, HTX nông nghiệp tham gia liên kết sản xuất kinh doanh, thành lập doanh nghiệp trong HTX, góp vốn vào doanh nghiệp theo quy định của pháp luật nhằm phát triển sản xuất; hình thành mạng lưới THT, HTX nông nghiệp điển hình do Hội Nông dân hỗ trợ.

- Tư vấn, hỗ trợ vốn, tín dụng đối với các chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, THT và HTX nông nghiệp.

- Hỗ trợ nguồn lực phát triển và nhân rộng các mô hình THT, HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả gắn với liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tổ chức KTTT trong nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ

- Phối hợp với cơ quan liên quan đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo nghề nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của THT, HTX nông nghiệp; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc trở thành giám đốc HTX nông nghiệp; Tăng cường kỹ năng, nghiệp vụ trong chuyển đổi số đối với THT, HTX nông nghiệp.

- Chuyên giao khoa học, công nghệ cho hội viên nông dân là thành viên THT, HTX nông nghiệp, chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Tổ chức thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước cho THT, HTX nông nghiệp, chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp theo quy định của pháp luật, nhất là chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh, phân phối và tiêu thụ sản phẩm.

5. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tham gia hỗ trợ phát triển KTTT trong nông nghiệp của Hội Nông dân các cấp

- Phối hợp tổ chức đoàn khảo sát, bồi dưỡng để học tập kinh nghiệm về phát triển HTX do Hội Nông dân hướng dẫn thành lập; đa dạng hóa các hình

thúc nâng cao năng lực cho cán bộ Hội các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển KTTT, HTX.

- Phát huy vai trò và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp hội trong tham gia hỗ trợ phát triển KTTT trong nông nghiệp.

- Tham gia hoạt động giám sát, phản biện xã hội, phối hợp kiểm tra việc thực hiện các hoạt động của Đề án.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế về phát triển KTTT trong nông nghiệp của Hội Nông dân

- Vận động, thu hút đa dạng các nguồn lực hỗ trợ phát triển KTTT trong nông nghiệp từ các tổ chức quốc tế.

- Tăng cường học tập kinh nghiệm phát triển KTTT trong nông nghiệp với các nước trong khu vực và thế giới.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước

- Bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm cho các cơ quan thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách và lồng ghép từ Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX; các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030; từ chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ; các chương trình, dự án khác có liên quan.

- Hàng năm, vào thời điểm lập dự toán ngân sách nhà nước, các cơ quan, đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ được giao theo kế hoạch, lập dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách nhà nước của đơn vị gửi Sở Tài chính thẩm định và tham mưu UBND tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định.

2. Các nguồn vốn khác

- Vốn tín dụng, bao gồm: Vốn tín dụng chính sách từ Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, các tổ chức tín dụng, các quỹ đầu tư, quỹ phát triển doanh nghiệp, Quỹ hỗ trợ phát triển HTX.

- Vốn của các doanh nghiệp, HTX, hộ gia đình tự huy động; vốn huy động hợp pháp khác (nếu có).

- Cơ chế tài chính: Thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và cơ chế tài chính các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án có liên quan.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Nông dân tỉnh

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch theo từng giai đoạn và hàng năm đảm bảo hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, phân đầu đạt và vượt chỉ tiêu đề ra.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai, sơ kết (năm 2025), tổng kết (năm 2030) thực hiện Kế hoạch; thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất về Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và UBND tỉnh; tham mưu đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong triển khai, thực hiện Kế hoạch.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Hội Nông dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; giám sát việc thực hiện phù hợp với đặc thù của từng địa phương.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện hằng năm gửi các đơn vị có thẩm quyền để bố trí nguồn vốn ngân sách tỉnh thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Hướng dẫn Liên hiệp HTX, Quỹ tín dụng nhân dân thực hiện các thủ tục hành chính về đăng ký thành lập và hoạt động của HTX theo quy định của pháp luật.

3. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, trên cơ sở đề xuất của Hội Nông dân tỉnh và các sở, ngành liên quan tham mưu trình UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện một số hoạt động của Đề án theo lĩnh vực của Sở; lồng ghép các hoạt động theo lĩnh vực của Sở và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, các chương trình, đề án có liên quan đến lĩnh vực KTTT.

- Hỗ trợ cho các HTX và THT, thành viên HTX tiếp cận các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn của tỉnh để giúp các HTX, THT nông nghiệp có cơ hội duy trì và mở rộng, phát triển sản xuất kinh doanh, đáp ứng các yêu cầu của thị trường.

- Phối hợp Hội Nông dân tỉnh tổ chức đào tạo, bồi dưỡng các lớp cho các đối tượng hội viên nông dân là chủ trang trại, gia trại, hộ gia đình trực tiếp sản xuất nhằm nâng cao nguồn nhân lực của THT, HTX nông nghiệp, nhân rộng các mô hình HTX nông nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ và tham gia chuỗi giá trị, các mô hình KTTT, HTX nông nghiệp phù hợp với thực tế đời sống và sản xuất của hội viên nông dân; Tổ chức các diễn đàn, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm hoạt động của tổ chức KTTT trong nông nghiệp.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh chuyển giao các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ mới cho HTX, THT; phối hợp và lồng ghép tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn, các hoạt động thúc đẩy phát triển KTTT, HTX nông nghiệp; hỗ trợ các HTX, THT xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, logo, bao bì...

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch thực hiện theo lĩnh vực đào tạo nghề, giới thiệu, tạo việc làm và giảm nghèo bền vững cho nông dân; xây dựng các chương trình đào tạo nghề phù hợp với nông

dân phục vụ cho phát triển KTTT; triển khai tổ chức đào tạo nghề cho lao động là thành viên quản lý các HTX, THT.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân thực hiện các hoạt động của Kế hoạch lồng ghép trong Chương trình chuyển đổi số quốc gia; hướng dẫn, hỗ trợ đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực, nghiệp vụ truyền thông về KTTT trong nông nghiệp trong các HTX, THT do Hội Nông dân hướng dẫn thành lập.

8. Sở Công Thương

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh hỗ trợ các HTX, THT về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường và thực hiện các chương trình hoạt động hỗ trợ các HTX, THT ứng dụng công nghệ, máy móc thiết bị từ nguồn khuyến công.

9. Văn phòng UBND tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh lồng ghép thực hiện các hoạt động của Kế hoạch trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

10. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tổ chức các hoạt động, tuyên truyền, triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp tư vấn xây dựng, củng cố các HTX, THT; tổ chức hội nghị, diễn đàn về phát triển HTX, THT; tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực cho lãnh đạo, thành viên HTX, THT; tham gia giám sát, đánh giá thực hiện Kế hoạch hằng năm và giai đoạn; Hỗ trợ HTX, THT thuộc phạm vi Kế hoạch tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX; xây dựng và phát triển các HTX sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, lồng ghép thực hiện mục tiêu của Đề án vào các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Cân đối, bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương, lồng ghép sử dụng nguồn vốn thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, các nguồn vốn khuyến công, khuyến nông, nguồn vốn tín dụng và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện Kế hoạch; Tăng cường kết nối, huy động xã hội hóa nhằm triển khai hiệu quả các hoạt động.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện kế hoạch tại địa phương; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

- Hướng dẫn HTX thực hiện các thủ tục hành chính về đăng ký thành lập và hoạt động của HTX theo quy định của pháp luật.

12. Đề nghị UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tăng cường tuyên truyền, vận động để hội viên, đoàn viên và Nhân dân nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về KTTT; phối hợp tổ chức vận động, phát triển các loại hình KTTT, hướng dẫn, hỗ trợ đoàn viên, hội viên tham gia, triển khai thực hiện Kế hoạch này.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo đánh giá tình hình triển khai thực hiện định kỳ 06 tháng, 01 năm và báo cáo sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch gửi về Hội Nông dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo về UBND tỉnh theo quy định.

2. Hội Nông dân tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, tổng hợp, xây dựng báo cáo đánh giá kết quả triển khai Kế hoạch, lồng ghép trong báo cáo công tác Hội 06 tháng, hằng năm gửi TW Hội Nông dân Việt Nam và UBND tỉnh theo quy định. Tham mưu tổ chức đánh giá, sơ kết vào năm 2025, tổng kết vào năm 2030.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030”. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Hội Nông dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TW Hội Nông dân Việt Nam;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hội Nông dân huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP;
- Phòng KT;
- Lưu: VT, VP. UBND tỉnh. (Manh)

8

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH.**



Trần Văn Chiến